

DANH SÁCH ỨNG VIÊN ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM HỌC 2018 - 2019

Nơi đăng ký dự tuyển: Trường Cao đẳng Lý Tự Trọng TPHCM

TT	Mã số	Tên	Năm sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm TB các môn học	Điểm tốt nghiệp	Văn bằng	Năm tốt nghiệp	Trường đào tạo	Trình độ cao nhất	CC Tin học	CC Ngoại ngữ	CC nghiệp vụ	Ghi chú
01	LTT_1690	Nguyễn Tâm Thanh Tùng	29/3/1984	Nam	Tin học (CNTT)	6,95		Cử nhân Công nghệ thông tin	2010	Đại học Khoa học tự nhiên	Thạc sĩ Khoa học máy tính		B1	Nghiệp vụ sư phạm	
02	LTT_1698	Huỳnh Quốc Dũng	22/10/1974	Nam	Tin học (CNTT)	6,13		Kỹ sư Tin học	1998	ĐH Cần Thơ	Thạc sĩ Khoa học máy tính		B1	Nghiệp vụ sư phạm; Sư phạm dạy nghề	Điểm TB chung của các học kỳ
03	LTT_1691	Đào Thị Lương	14/8/1985	Nữ	Tin học (CNTT)	5,78		Cử nhân Tin học	2010	Đại học Đà Lạt	Thạc sĩ Hệ thống thông tin		B	Nghiệp vụ sư phạm	
04	LTT_1692	Hồ Ngọc Chi	9/5/1978	Nữ	Tin học (CNTT)	5,58		Cử nhân Công nghệ thông tin	2001	ĐH Dân lập Ngoại ngữ - Tin học TPHCM	Thạc sĩ Khoa học máy tính		B1	Sư phạm dạy nghề	
05	LTT_1696	Cao Hoàng Khải	11/9/1981	Nam	Tin học (CNTT)	7,48		Kỹ sư Công nghệ thông tin	2011	ĐH Kỹ thuật Công nghệ TPHCM	Thạc sĩ Khoa học máy tính		B	Sư phạm dạy nghề	



TT	Mã số	Tên	Năm sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm TB các môn học	Điểm tốt nghiệp	Văn bằng	Năm tốt nghiệp	Trường đào tạo	Trình độ cao nhất	CC Tin học	CC Ngoại ngữ	CC nghiệp vụ	Ghi chú
06	LTT_1688	Nguyễn Minh Hạ	2/6/1992	Nữ	Nhiệt lạnh	7,8		Kỹ sư CN Nhiệt lạnh	2014	Trường Đại học Nông lâm TPHCM		B		Nghiệp vụ sư phạm	Có giấy hẹn 21/7 trả kết quả chứng chỉ Anh văn
07	LTT_1694	Nguyễn Hồng Phúc	3/8/1989	Nam	Kỹ thuật Cơ khí	7		Kỹ sư CN Kỹ thuật Cơ khí	2013	ĐH Công nghiệp TP. HCM	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí	B	B1	Nghiệp vụ sư phạm; Sư phạm dạy nghề	
08	LTT_1689	Nguyễn Lương Tâm	1/10/1970	Nam	Động lực	5,72		Kỹ sư Cơ khí	1994	Đại học Bách Khoa TPHCM		Tin học cơ bản	B	Nghiệp vụ sư phạm	Điểm TB chung của các học kỳ.
09	LTT_1695	Trần Thế Sơn	18/6/1990	Nam	Động lực	6,5		Kỹ sư CN Kỹ thuật Ôtô	2014	Đại Học Công Nghiệp TPHCM		A	C		Có giấy xác nhận đang tham gia khóa Bồi dưỡng NVSP từ T4 đến T8/2018
10	LTT_1693	Cao Xuân Giang	25/12/1989	Nam	Quản trị KD	7,05		Cử nhân Quản trị KD	2011	Đại Học Kinh tế - Luật TPHCM	Thạc sĩ Quản trị KD	B	B2	Nghiệp vụ sư phạm	
11	LTT_1700	Nguyễn Văn Hưng	16/2/1977	Nam	Quản trị KD	6,12	7,83	Cử nhân Kinh tế - Quản trị KD	2004	Đại học Kinh tế Huế	Thạc sĩ Quản trị KD	Kỹ thuật viên tin học	B	Sư phạm dạy nghề	
12	LTT_1685	Đặng Thị Thu Hương	9/5/1988	Nữ	Quản trị KD	7,59		Cử nhân Quản trị KD	2016	Đại học Trà Vinh	Thạc sĩ Quản trị KD	A	B	Nghiệp vụ sư phạm	



TT	Mã số	Tên	Năm sinh	Giới tính	Môn dự tuyển	Điểm TB các môn học	Điểm tốt nghiệp	Văn bằng	Năm tốt nghiệp	Trường đào tạo	Trình độ cao nhất	CC Tin học	CC Ngoại ngữ	CC nghiệp vụ	Ghi chú
13	LTT_1687	Lê Thị Phương Thảo	1/9/1987	Nữ	May-TKTT-Nữ công	6,91		Kỹ sư CN May	2012	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM	Thạc sĩ CN Vật liệu dệt may	A	B	Sư phạm dạy nghề	
14	LTT_1702	Võ Minh Phương	21/2/1985	Nam	Điện-Điện tử	6,2		Kỹ sư Kỹ thuật Điện - Điện tử	2014	Đại học Công nghệ TP HCM		B	B	Nghiệp vụ sư phạm	
15	LTT_1686	Trần Giang Nam	6/9/1985	Nam	Điện-Điện tử	6,65		Kỹ sư CN Điện tử Viễn thông	2009	Đại học Công Nghiệp TP HCM		B	B	Sư phạm dạy nghề	
16	LTT_1697	Võ Tấn Kiệt	5/1/1987	Nam	Nhân viên kỹ thuật	7,41		Kỹ sư CN Kỹ thuật Điện - Điện tử	2018	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM		B	B		
17	LTT_1699	Lương Xuân Thịnh	4/4/1991	Nam	Nhân viên kỹ thuật	7,07		Kỹ sư CN Kỹ thuật Điện - Điện tử	2017	Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM		A	B		

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 7 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc